

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2020/HS-PT
Ngày 28 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Nghĩa**

Các Thẩm phán

: Ông **Nguyễn Tuấn Long**

: Ông **Nguyễn Văn Tuấn.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Hạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông **Phạm Bai** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 62/2020/TLPT-HS ngày 29 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo Nguyễn Công Q và Phan Thanh P do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 73/2020/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Công Q, sinh năm 1994, tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: Tổ n, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị M; Tiền án, tiền sự : Không; Bị cáo tại ngoại: Có mặt.

2. Phan Thanh P, sinh năm 1997, tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn n, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở: xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Vệ sĩ; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Thanh Ph và bà Lê Thị Thu T; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại: Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 30 tháng 9 năm 2018, chị Lê Thị Mỹ Q điều khiển xe máy cùng nhóm bạn (gồm Lê Đình B, Nguyễn Thanh N, Phạm Thị Kim Ng) đi trên đường Trần Phú, hướng đến Quảng trường 2/4, thành phố Nha

Trang gặp Nguyễn Thanh V (là người cùng làm việc tại khách sạn Yasaka với Mỹ Q và đang có mâu thuẫn với Mỹ Q) cùng nhóm bạn (gồm Nguyễn Công Q, Đinh Ng 1, Chu Thị Hải A, Trần Xuân H, Đinh Đ) tại khu vực trước tòa nhà Continental (địa chỉ 32, 34 Trần Phú, Nha Trang). Khi Mỹ Q dừng xe để nói chuyện thì V dùng mũ bảo hiểm đánh Mỹ Q nhiều cái, Mỹ Q dùng tay đỡ. Lúc này, Hải A lao vào dùng tay túm tóc Mỹ Q kéo ra thì V dùng mũ bảo hiểm đánh vào mặt Mỹ Q. Thấy vậy, Ng gọi điện cho chị Nguyễn Thị Thảo V (là người quản lý nhân viên khách sạn Yasaka) để báo V và Mỹ Q đang đánh nhau ở trước tòa nhà Continental. Chị Thảo V cùng Phan Thanh P và Nguyễn Văn K (là các vệ sĩ Công ty Bảo vệ Long Sơn tại khách sạn Yasaka) đến trước tòa nhà Continental để can ngăn. Sau khi được chị Thảo V khuyên can, nhóm của V lấy xe chuẩn bị ra về thì Nguyễn Thanh N lấy từ khoang đựng hành lý trong xe máy của N 01 sợi dây xích dài khoảng 79cm đánh trúng lưng H. H quay lại đâm trúng mặt N. Ng 1, Đ, Q cũng lao vào dùng tay, chân đánh N. Thấy vậy, Lê Đình B cầm dao bấm mang sẵn trong người xông vào đâm trúng tay phải của Đ gây chảy máu và đâm một nhát trúng ngực của Ng 1. Sau đó con dao bấm bị rơi xuống đất. Lúc này, Phan Thanh P lao vào can hai nhóm, P dùng một cây ba khúc (do Công ty Long Sơn cung cấp để thực hiện công việc bảo vệ) giơ lên định đánh Q thì Q bỏ chạy. P tiếp tục dùng cây ba khúc đánh một cái trúng đầu H và đánh vào người của Đ. Thấy vậy, Q lao tới đẩy P ra và nhặt con dao B làm rơi dưới đất đâm vào lưng P rồi cùng H, Ng 1 bỏ chạy. P cởi áo đang mặc quần quanh người để băng bó vết thương rồi đuổi theo nhóm của Q. Nguyễn Văn K, Trương Hải B và một số nhân viên của khách sạn Yasaka cũng cùng P đuổi theo nhóm của Q đến bên hông tòa nhà Continental và yêu cầu Q bỏ dao xuống đất. Q vứt dao xuống đất và bị anh băng giữ lại. P dùng cây ba khúc đánh 01 cái vào tay trái của H và đánh vào khuỷu tay trái của Q và đá một cái vào chân phải của Q thì được mọi người can ngăn.

Quá trình điều tra, Đinh Ng 1 và Trần Xuân H từ chối giám định và không yêu cầu khởi tố vụ án. Đinh Đ có yêu cầu khởi tố vụ án và đã có đơn rút yêu cầu khởi tố. Nguyễn Công Q đã bồi thường cho Phan Thanh P 15.000.000đ; Phan Thanh P đã bồi thường cho Nguyễn Công Q 5.000.000đ.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 358/TgT ngày 31/10/2018, Trung tâm Pháp y Khánh Hòa kết luận: Nguyễn Công Q bị gây mồm khuỷu tay phải; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 22%;

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 364/TgT ngày 07/11/2018, Trung tâm Pháp y Khánh Hòa kết luận: Phan Thanh P bị 02 sẹo nhỏ; Vết thương vùng lưng sâu thấu ngực, gây tràn màng phổi phải, được phẫu thuật dẫn lưu, hiện tại ổn định; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 18%;

Tại bản án sơ thẩm số 73/2020/HS-ST ngày 08 tháng 5 năm 2020, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Công Q 02 năm 06

tháng tù; căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Thanh P 02 năm tù; Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, các bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt, hưởng án treo.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại như nội dung bản án sơ thẩm; Sau phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đã bồi thường cho nhau số tiền 20.000.000đ.

Bị cáo Q khai, khi đâm P bị cáo không chủ đích đâm vào vị trí nào trên cơ thể của P. Bị cáo P khai do bức tức vì bị Q đâm trước đó nên đã đánh Q gây thương tích. Các bị cáo cho là bản án sơ thẩm kết tội các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện.

Phát biểu tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm đã thu thập được. Có đủ cơ sở xác định: Do có mâu thuẫn giữa Lê Thị Mỹ Q và Nguyễn Thanh V, nhóm bạn của Q và V đã xảy ra xô xát, đánh nhau. Khi Trần Xuân H (thuộc nhóm bạn của Q) bị Nguyễn Thanh N (thuộc nhóm bạn của V) đánh thì H, Q và nhóm bạn của Q cùng đánh lại N. Lê Đình B (thuộc nhóm bạn của V) dùng dao bấm đâm nhóm của Q. Để ngăn cản việc đánh nhau giữa hai nhóm, Phan Thanh P đã dùng cây ba khúc đánh vào nhóm Q, Q dùng dao bấm nhặt được dưới đất (do B làm rơi) đâm vào lưng P gây thương tích cho P với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18%. Sau đó, P dùng cây ba khúc đánh vào khuỷu tay trái của Nguyễn Công Q và đá vào chân phải của Q làm cho Q bị gãy mỏm khuỷu tay phải, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 22%.

[2] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm sức khỏe của bị hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Bản án sơ thẩm đã xem xét nguyên nhân phạm tội của Phan Thanh P do bị kích động về tinh thần do bị Nguyễn Công Q đâm và xem xét tình tiết các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Công Q, áp dụng các điểm b, e, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ

luật Hình sự đối với Phan Thanh P là đã xem xét đầy đủ các tình tiết của vụ án. Hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội do các bị cáo gây ra. Vì vậy, kháng cáo của các bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

[5] Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm:

1.1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (dẫn chiếu điểm a khoản 1 Điều 134), điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Nguyễn Công Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án;

1.2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (dẫn chiếu điểm a khoản 1 Điều 134), điểm b, e, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Phan Thanh P 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án;

2. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Mỗi bị cáo không phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Công an TP. Nha Trang;
- VKSND TP. Nha Trang;
- TAND TP. Nha Trang;
- Chi cục THA DS TP. Nha Trang;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu án văn;
- Lưu Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Bùi Thị Nghĩa**

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa
- VKSND, TAND, Công an TP. Cam Ranh
- Chi cục THADS TP. Cam Ranh

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo
- Lưu án văn
- Hồ sơ

Bùi Thị Nghĩa

